

Số: 05/NQ-HĐLSTQ

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về mức phí thành viên; khung phí tập sự hành nghề luật sư;
khung phí gia nhập Đoàn Luật sư và các trường hợp miễn, giảm phí thành viên**

HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ TOÀN QUỐC

Căn cứ Luật Luật sư;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 19/7/2022;

Sau khi xem xét Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phí thành viên và các trường hợp miễn, giảm phí thành viên của Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Đoàn Luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; khung phí tập sự hành nghề luật sư; khung phí gia nhập Đoàn Luật sư.

Điều 2. Phí thành viên

1. Luật sư phải đóng phí thành viên của Liên đoàn Luật sư Việt Nam và phí thành viên của Đoàn Luật sư theo quy định của Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Mức phí thành viên của Liên đoàn Luật sư Việt Nam là 100.000 đồng/người/tháng (một trăm nghìn đồng/người/tháng).

Mức phí thành viên của Đoàn Luật sư là 150.000 đồng/người/tháng (một trăm năm mươi nghìn đồng/người/tháng).

2. Luật sư đóng phí thành viên của Liên đoàn Luật sư Việt Nam bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của Liên đoàn Luật sư Việt Nam do Văn phòng Liên đoàn Luật sư Việt Nam thông báo hoặc nộp trực tiếp tại Văn phòng Liên đoàn Luật sư Việt Nam hoặc Cơ quan đại diện của Liên đoàn Luật sư Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh.



Luật sư đóng phí thành viên của Đoàn Luật sư bằng hình thức nộp trực tiếp tại Văn phòng Đoàn Luật sư hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của Đoàn Luật sư do Đoàn Luật sư thông báo.

3. Luật sư đóng phí 06 tháng/lần để giúp cho việc quản lý, thống kê và niêm yết danh sách đóng phí cho thống nhất.

Việc đóng phí thành viên được hoàn thành chậm nhất vào ngày cuối cùng của kì đóng phí (ngày 30 tháng 6 dương lịch và ngày 31 tháng 12 dương lịch trong năm đóng phí).

Điều 3. Khung phí tập sự hành nghề luật sư

1. Khi đăng kí tập sự hành nghề luật sư, người tập sự hành nghề luật sư nộp một khoản phí cho Đoàn Luật sư. Mức phí tập sự hành nghề luật sư cao nhất không quá 5.000.000 đồng/người (năm triệu đồng/người).

2. Hội nghị luật sư của Đoàn Luật sư căn cứ khung phí tập sự hành nghề luật sư nêu trên quyết định mức phí cụ thể của Đoàn Luật sư.

Điều 4. Khung phí gia nhập Đoàn Luật sư

1. Người được gia nhập Đoàn Luật sư nộp một khoản phí gia nhập cho Đoàn Luật sư. Mức phí gia nhập Đoàn Luật sư cao nhất không quá 10.000.000 đồng/người (mười triệu đồng/người).

2. Hội nghị luật sư của Đoàn Luật sư căn cứ quy định về khung phí nêu trên quyết định mức phí gia nhập cho phù hợp với điều kiện cụ thể, thực tế của Đoàn Luật sư.

Điều 5. Miễn, giảm phí thành viên

1. Luật sư thành viên từ đủ 75 tuổi trở lên được miễn phí thành viên.

2. Luật sư thành viên vì lý do sức khỏe, bệnh tật, có hồ sơ bệnh án, không thể tham gia hoạt động hành nghề luật sư và có đơn xin miễn hoặc giảm phí thành viên có thể được xem xét miễn, giảm phí thành viên của Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Đoàn Luật sư.

3. Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tiếp nhận đơn xin miễn, giảm phí thành viên, xem xét đối với từng trường hợp cụ thể để quyết định miễn, giảm phí thành viên Đoàn Luật sư và đề nghị Thường trực Liên đoàn Luật sư Việt Nam chấp thuận đối với phí thành viên Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/01/2023.

2. Về thời điểm trước ngày 01/01/2023, các Đoàn Luật sư vẫn thu phí thành viên theo Nghị quyết 05/NQ-HĐLSTQ ngày 14/12/2015 của Hội đồng Luật sư toàn quốc nhiệm kỳ II.

3. Về việc xử lý nợ phí thành viên trước ngày 01/01/2023, Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Liên đoàn Luật sư Việt Nam tiếp tục rà soát, đôn đốc việc thu phí để các luật sư hoàn thành các khoản phí còn nợ đọng trước ngày 01/01/2023.

4. Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các luật sư thành viên có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thứ trưởng BTP-Phan Chí Hiếu (để b/c);
- Cục Bỏ trợ tư pháp, BTP;
- Ủy viên HĐLSTQ;
- Các Phó Chủ tịch LĐ;
- Lưu: VPLĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ TOÀN QUỐC
CHỦ TỊCH**



*** Luật sư Đỗ Ngọc Thịnh**

